

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST

Ngày: 16-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Huy Luận

Ông Lê Minh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 35/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

LÊ THIÊN V (tên gọi khác: không), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng).

Nơi cư trú: tổ dân phố 37, phường P, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê C (sinh năm 1945, đã chết) và bà Lê Thị Ngọc N (sinh năm 1961); Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2023, bị TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa LÊ THIÊN V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng tại Quyết định số 22. Chưa thi hành Quyết định do Cơ sở cai nghiện tỉnh Bình Thuận không phân bổ chỉ tiêu.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Phan Thiết thuộc Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 19/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, LÊ THIÊN V liên hệ qua ứng dụng messenger có tài khoản facebook tên “H” (không rõ nhân thân) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán và hẹn gặp nhau ở đường T thuộc phường P, tỉnh Lâm Đồng giao nhận ma túy. V đến điểm hẹn gặp H, V đưa tiền cho H, H đưa cho V 01 đoạn ống nhựa trong suốt, dạng dẹt hình chữ nhật, được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy đá, V bỏ đoạn ống nhựa chứa ma túy đá vào túi áo trên ngực trái của V đang mặc, rồi đi về.

Đến khoảng 21 giờ ngày 19/9/2025, thấy V có biểu hiện đã sử dụng chất ma túy nên bà Lê Thị Ngọc N (sinh năm 1961, trú tại khu phố 3, phường P, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú tại số 04 đường P, khu phố X, phường B, tỉnh Lâm Đồng, là mẹ của V) nói với V: “Nếu V còn quậy phá sẽ dẫn V tới Công an”, V trả lời: “Đi thì đi” thì bà N dẫn V đi đến Công an phường B nhờ Công an phường đưa V đến Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận, địa chỉ số 1 T, phường B, tỉnh Lâm Đồng. Công an phường B hỗ trợ phương tiện cùng bà N đưa V đến Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận để thăm khám. Tại đây, bà N, Công an phường B và đại diện Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận kiểm tra, phát hiện trong túi áo trên ngực trái của V đang mặc có 01 đoạn ống nhựa trong suốt, dạng dẹt hình chữ nhật, được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nên Công an phường B cùng với bà N và đại diện Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận lập biên bản, tạm giữ tang vật.

Đến sáng ngày 20/9/2025, sau khi tinh tảo xuất viện, LÊ THIÊN V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ từ Lê Thị Ngọc N: 01 đoạn ống nhựa trong suốt, dạng dẹt chữ nhật, được hàn kín hai đầu, kích thước dài khoảng 3,5cm; rộng khoảng 01cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M khi giám định).

Tại Kết luận giám định số 764 ngày 29/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1989 gam là chất ma túy loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: 01 đoạn ống nhựa trong suốt, kích thước (3,5 x 1) cm và 0,1780 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 764, là vật chứng của vụ án. VKSND Khu vực 10 - Lâm Đồng ra Quyết định chuyển đến kho vật chứng của Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 10 - Lâm Đồng để bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-HS ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng quyết định, truy tố bị cáo LÊ THIÊN V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng phát biểu ý kiến như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố LÊ THIÊN V, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: LÊ THIÊN V từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa trong suốt, kích thước (3,5x1) cm và 0,1780 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 764 thu giữ của Lê Thị Ngọc N.

Tại phiên tòa, bị cáo LÊ THIÊN V xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo LÊ THIÊN V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo LÊ THIÊN V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ ngày 19/9/2025 tại Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận, địa chỉ số 1 T thuộc phường B, tỉnh Lâm Đồng, LÊ THIÊN V có hành vi cất giữ trái phép 0,1989 gam Methamphetamine nhằm để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là trái pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã mua ma túy để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo LÊ THIÊN V là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm phức tạp tình hình an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân gián tiếp làm gia tăng nhiều tệ nạn xã hội và mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đoạn ống nhựa trong suốt, kích thước (3,5 x 1)cm và 0,1780 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 764, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho V, do không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **LÊ THIÊN V**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo **LÊ THIÊN V 03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/10/2025.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì số **764** được niêm còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, bên trong phong bì có 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, dạng dẹt chữ nhật, được hàn kín hai đầu, kích thước dài khoảng 3,5cm, rộng khoảng 01cm và 0,1780 gam ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số NK62/2026 ngày 04/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 10 - Lâm Đồng).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo LÊ THIÊN V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/3/2026)/.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 10 - Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Phòng THADS Khu vực 10 - Lâm Đồng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ



